TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2024/HS-ST
Ngày 03/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Bính.

Thẩm phán: Bà Phan Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lò Xuân Khánh, bà Bế Thị Bằng, bà Nguyễn Thị Như Quỳnh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải –Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Lưu Xuân Trường - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 03 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 31/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trang A Kh**; - Giới tính: Nam;

Sinh ngày 08 tháng 7 năm 1965 tại: tỉnh Lai Châu;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hà Nhì; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không học.

Nơi cư trú: bản H L 1, xã H L, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Họ tên bố: Trang A D (đã chết);

Họ tên mẹ: Hoàng Mì L (đã chết).

Vợ: Giàng Mỳ P, sinh năm 1970

Con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 1993

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/8/2023 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu. Có mặt tại phiên toà.

* *Bị hại:* Ông Chang A X, sinh năm 1975 – đã chết.

* *Người đại diện hợp pháp cho bị hại*: Bà Lỳ Mỳ S, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Bản H L 1, xã H L, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu *(có mặt).*

* *Những người làm chứng:*

1. Ông Trang A L, sinh năm 1973 - Địa chỉ: Bản H L 1, xã H L, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu *(có mặt).*

2. Bà Giàng Mỳ Nh, sinh năm 1981 - Địa chỉ: Bản H L 1, xã H L, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu *(có mặt).*

3. Giàng Mỳ P, sinh năm 1970 - Địa chỉ: Bản H L1, xã H L, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu *(Vắng mặt).*

4. Chị Lỳ Mỳ H, sinh năm 1991 - Địa chỉ: Bản H L 1, xã H L, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu *(có mặt).*

5. Anh Trang A D, sinh năm 1991 - Địa chỉ: Bản H L 1, xã H L, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu *(có mặt).*

** Người bào chữa cho bị cáo Trang A Khờ:*

Bà Nguyễn Thị Nga và bà Nông Thị Minh Hạnh - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. (có mặt)

** Người phiên dịch tiếng Hà Nhì*: Chị Pờ Nhù Nu, sinh năm 1986. Địa chỉ: Trung tâm văn hoá nghệ thuật tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trang A Kh và Chang A X là 02 anh em ruột và giữa hai anh em có hiềm khích với nhau liên quan đến việc thừa kế đất đai do bố mẹ để lại. Khoảng 20 giờ ngày 10/8/2023, khi Kh đang nằm ngủ ở nhà, thì nghe thấy tiếng X ở phía sau nhà nói khích, nên giữa Kh và X xảy ra thách thức đánh nhau. Kh đã lấy 01 con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 32cm, trong đó: cán dao bằng gỗ dài 12cm, đường kính 2,7cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20cm có đầu nhọn chỗ rộng nhất 3,4cm, sống dao dày 0,2cm đi tìm đánh X. Khi đi đến nhà X, lúc này trong nhà X không có ánh sáng, Kh dùng đèn pin mang theo soi vào trong nhà thì thấy X đang đứng trong nhà phía sát cửa ra vào. Biết Kh đến tìm mình để đánh, nên X nói "Mẹ mày vào đây tao đánh". Nghe vậy Kh nói "Mày đánh tao thì tao cũng đánh mày chết". Kh vừa nói xong, X liền cầm một đoạn gậy gỗ dài 42cm, đầu to của gậy có kích thước 4cm x 2,7cm, đầu nhỏ có kích thước 2,6cm x 2,2cm vụt 01 phát về phía Kh, Kh dùng tay trái đang cầm đèn pin dơ lên đỡ nên bị trúng vào ngón áp út khiến gậy trượt xuống trúng vào vùng trán bên trái rồi rơi xuống đầu gối trái của Kh. Ngay khi bị X đánh, Kh liền cầm dao bằng tay phải là tay thuận của Kh đâm 01 phát vào trước ngực của X theo hướng từ phía Kh về phía cơ thể của X rồi rút dao ra và chạy về nhà. Trên đường chạy về nhà, Kh vứt con dao đã dùng đâm X vào khoảng đất trống cạnh đường về rồi lên giường đi ngủ.

Sau khi bị Kh đâm, X đã chạy ra đường nhựa gọi vợ là Lỳ Mỳ S đến cứu. Tuy được người nhà băng bó, cầm máu, nhưng X đã tử vong ngay sau đó. Đến

khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi Kh đang ngủ ở nhà thì Cơ quan Công an đến triệu tập để làm việc, lúc này Kh mới biết Chang A X đã chết.

Khám nghiệm hiện trường ngày 11/8/2023 xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ án tại nhà ở của gia đình Chang A X, thuộc bản H L 1, xã H L, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Quá trình khám nghiệm phát hiện và thu giữ 01 đoạn gỗ có kích thước dài 42cm, đầu to của gậy có kích thước 4cm x 2,7cm, đầu nhỏ có kích thước 2,6cm x 2,2cm; 01 con dao bằng kim loại có tổng chiều dài 32cm, trong đó: cán dao bằng gỗ dài 12cm, đường kính 2,7cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20cm có đầu nhọn chỗ rộng nhất 3,4cm, sống dao dày 0,2cm cùng một số mẫu vật liên quan.

Khám nghiệm tử thi ngày 11/8/2023 và Kết luận giám định pháp y về tử thi số 56/KLGĐTT-TTPY ngày 05/12/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lai Châu, xác định: Tử thi được là nam giới, dài 160cm, vết tổn thương chính trên tử thi gồm: Ngực bên trái ở khoang liên sườn 5,6 kéo dài xuống khoang liên sườn 7,8 có 01 vết thương thấu vào lồng ngực, bờ mép vết thương sắc gọn có chiều, hướng từ trước ra sau từ trái sang phải, chếch từ dưới lên trên, kích thước 14cm x 03cm. Vết thương có bờ tù ở trên, bờ sắc ở phía dưới. Mổ vùng ngực: Tương ứng với vết thương phần khám ngoài bên phần ngực trái tổ chức cân cơ quanh vết thương bị bầm tụ máu. Đứt cơ liên sườn 5,6,7; đứt đầu xương sườn số 5 bên trái; mẻ đầu xương sườn số 6 bên trái. Khoang màng phổi bên trái có khoảng 400ml dịch màu đỏ máu không đông; thủng rách thùy trên phổi bên trái kích thước 5,5cm x 02cm. Phổi bên phải xẹp không bị tổn thương. Nguyên nhân chết: Suy hô hấp cấp, trụy tuần hoàn. Cơ chế chết: Do vật sắc tác động → Thủng phổi → Mất máu → Suy hô hấp, trụy tuần hoàn → Tử vong. Vật gây nên thương tích: Vật sắc nhọn.

Kết luận giám định pháp y về ADN số: 466/23/KLGĐADN-PYQG ngày 16/8/2023 của Viện pháp y quốc gia, kết luận:

- Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên các mẫu gửi giám định ký hiệu B1, B2 (con dao và gậy gỗ): Dương tính.

- ADN thu từ các mẫu gửi giám định ký hiệu B1, B2 trùng khớp hoàn toàn với ADN của Chang A X trên tất cả các locus STR đã phân tích.

Bản cáo trạng số: 06/CT-VKSLC-P1 ngày 04/01/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo: Trang A Kh về tội "*Giết người*" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố và không khiếu nại gì về kết luận giám định.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo, Kiểm sát viên nhận định hành vi của bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, có tính chất côn đồ, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản cáo trạng.

Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi vụ án xảy ra, gia đình bị cáo đã chủ động chi trả tất cả các khoản mai táng phí là 15.000.000 đồng cho gia đình bị hại Chang A X; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, từ nhỏ không được đi học và không biết chữ nên trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo phạm tội một phần do lỗi của người bị hại, tại phiên toà đại diện bị hại cũng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trang A Kh từ 19 đến 20 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Tuyên tịch thu tiêu hủy những vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng:

1. 01 (một) chiếc đèn pin (loại đèn pin có dây đeo đầu đã qua sử dụng).

2. 01 (một) thùng bìa catton màu xanh đã được niêm phong. Tại nắp thùng bìa catton được dán các giấy niêm phong màu trắng, trên giấy niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của các ông: Nguyễn Văn Tùng, Giàng A Dọ và điểm chỉ ngón trỏ phải của Trang A Khờ cùng 02 hình dấu tròn đỏ của Công an xã Huổi Luông, huyện Phong Thổ và được ghi dòng chữ "Quần áo thu giữ của Trang A Khờ - SN: 1965 trú tại: Bản Huổi Luông 1, xã Huổi Luông, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu hành vi Giết người", bên trong thùng niêm phong có:

+ 01 (một) áo phông màu đen, cổ áo tròn, mặt trước có dòng chữ "VREASCE" màu đỏ;

+ 01 (một) quần lửng, mầu nâu, có khóa kéo và cài cúc, ở mép túi quần bên phải có 01 miếng vải màu đỏ.

3. 01 (một) túi niêm phong bên trong có: 01 (một) con dao dài 32 cm, phần lưỡi dao dài 20 cm, chỗ rộng nhất 3,4 cm, dày 0,2 cm, phần cán gỗ dài 12 cm, đường kính 2,7 cm. Trên mép dán có dán giấy niêm phong trên giấy niêm phong có chữ ký và ghi rõ họ tên của Nguyễn Thị Phương Liên, Chu Thị Thủy và 01 hình dấu tròn của Viện pháp y Quốc gia.

4. 01 (một) túi niêm phong bên trong có: 01 (một) đoạn gỗ có chiều dài 42 cm, đường kính đầu to nhất có kích thước 4 cm x 2,7 cm, đường kính đầu bé nhất có kích thước 2,6 cm x 2,2 cm. Trên mép dán có dán giấy niêm phong trên giấy niêm phong có chữ ký và ghi rõ họ tên của Nguyễn Thị Phương Liên, Chu Thị Thủy và 01 hình dấu tròn của Viện pháp y Quốc gia.

- 01 (một) điện thoại di động màu đen đã qua sử dụng, nhãn hiệu S Mobile (loại bàn phím), điện thoại đã qua sử dụng lắp 01 sim số Viettel: trên sim có dãy số 8984048000901684192, số Imei1: 356593064565710; số Imei2: 356593064565728;

số Imei3: 365693064565736, số imei4: 356593064565744. Thu giữ của Trang A Kh xét thấy không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

* Về Trách nhiệm bồi thường dân sự.

Trong quá trình điều tra, người đại diện của bị hại là chị Lỳ Mỳ Sơ yêu cầu bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần 10.000.000 đồng. Tại phiên tòa chị Lỳ Mỳ S thay đổi yêu cầu về mức bồi thường thiệt hại. Qua trao đổi, bị cáo Trang A Kh và chị Lỳ Mỳ S đã thỏa thuận thống nhất mức bồi thường toàn bộ các khoản thiệt hại, tổn thất và các chi phí khác là 150.000.000 đồng. xét thấy thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, không vi phạm điều cấm của pháp luật. Do vậy căn cứ các Điều 584; 585; 586; 591 Bộ luật dân sự đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận thoả thuận của đại diện bị hại và bị cáo.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch cho bị cáo;

Quyền kháng cáo của bị cáo và đại diện bị hại.

Người bào chữa phát biểu quan điểm bào chữa. Đã đưa ra các căn cứ để chứng minh về điều kiện, hoàn cảnh, nguyên nhân phạm tội. Bà cho rằng nguyên nhân phạm tội của bị cáo cũng có một phần lỗi của bị hại bởi bị hại cứ mỗi khi uống rượu lại chửi bới bị cáo tạo nên ức chế về tinh thần, rồi thách thức bị cáo và cầm gậy tấn công bị cáo sau đó bị cáo mới dùng dao đâm bị hại. Bản thân bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã chủ động lo mai táng cho bị hại, bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, văn hoá xã hội đặc biệt khó khăn. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s, e khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự là những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng Điều 38; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như thế cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo và cũng thể hiện tính khoan hồng nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, không bổ sung gì thêm.

Tại phiên tòa, đại diện cho gia đình bị hại là chị Lỳ Mỳ S trình bày: Chị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về phần trách nhiệm bồi thường dân sự, chị Sơ nhất trí mức thỏa thuận bồi thường của bị cáo Trang A Khờ cho gia đình bị hại tổng số 150.000.000 đồng gồm toàn bộ các chi phí, tổn thất. Ngoài ra chị S không yêu cầu gì thêm.

Tại phần tranh tụng: Kiểm sát viên đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi phạm tội của bị cáo, Kiểm sát viên không chấp nhận quan điểm của người bào chữa về việc đề nghị áp dụng điểm e khoản 1 Điều 51 là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo bởi: Bị cáo là người cầm dao xông vào nhà để đánh bị hại, do vậy bị hại mới cầm gậy vụt bị cáo nên không thể cho là do hành vi trái pháp luật của bị hại. Việc đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp

nhất của khung hình phạt là không tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và tính chất côn đồ của bị cáo. Do vậy Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng những vấn đề nêu trên.

Người bào chữa cũng đưa ra những lập luận của mình để chứng minh về những căn cứ để áp dụng điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Căn cứ các quy định tại khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự để xem xét tính chất, mức độ, nguyên nhân phạm tội của bị cáo. Lỗi của bị hại là nguyên nhân chính của vụ án, bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và các tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như là bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, đại diện bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy những đề xuất của người bào chữa là có căn cứ, xin bảo lưu quan điểm và không có ý kiến tranh luận nào khác.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo và bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Căn cứ vào biên bản thu giữ vật chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, bản kết luận giám định tử thi cùng toàn bộ lời khai của những người làm chứng, của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 20 giờ ngày 10/8/2023, tại nhà của Chang A X ở bản H L 1, xã H L, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, giữa Trang A Kh và Chang A X đã sảy ra xô sát đánh nhau. Sau khi X dùng một đoạn gậy gỗ dài 42cm, đầu to của gậy có kích thước 4cm x 2,7cm, đầu nhỏ có kích thước 2,6cm x 2,2cm vụt 01 phát về phía Kh, Kh dùng tay trái đang cầm đèn pin dơ lên đỡ nên bị trúng vào ngón áp út khiến gậy

trượt xuống trúng vào vùng trán bên trái rồi rơi xuống đầu gối trái của Kh. Ngay khi bị X đánh, K liền dùng 01 con dao nhọn bằng kim loại có tổng chiều dài 32cm, trong đó: cán dao bằng gỗ dài 12cm, đường kính 2,7cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20cm có đầu nhọn chỗ rộng nhất 3,4cm, sống dao dày 0,2cm đâm 01 phát vào vùng ngực bên trái của Chang A X. Hậu quả Chang A X bị tử vong do suy hô hấp cấp, truỵ tuần hoàn.

Như vậy Trang A Kh đã phạm tội "*Giết người*" theo quy định tại điểm n khoản 1 điều 123 của Bộ luật hình sự.

Điều 123. Tội Giết người, quy định:

1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

n) Có tính chất côn đồ.

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác được pháp luật Nhà nước ta bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự trị an trên địa bàn và gây ảnh hưởng xấu đến dư luận xã hội.

Tính mạng, sức khỏe của con người là quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm được pháp luật Nhà nước ta bảo vệ, bị cáo hiểu rõ điều đó. Song chỉ vì mâu thuẫn cá nhân giữa hai anh em liên quan đến việc thừa kế đất đai do bố mẹ để lại, X nhiều lần mượn cớ chửi Kh, thách thức đánh nhau với Kh làm cho bị cáo dồn nén ức chế về mặt tâm lý, bức xúc về mặt tinh thần nên dẫn đến mâu thuẫn sảy ra xô sát đánh nhau, Kh đã dùng dao nhọn mang theo từ nhà, đâm một nhát vào ngực X làm cho Chang A X bị tử vong. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình đã gây ra

Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và cũng thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, ngoài ra còn là công tác răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bản thân bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã chủ động lo mai táng cho bị hại, bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, văn hoá xã hội đặc biệt khó khăn, bản thân không được đi học nên nhận thức về mặt xã hội cũng như pháp luật còn hạn chế, đại diện gia đình bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do vậy Hội đồng

xét xử xem xét cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKSLC-P1 ngày 04/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Trang A Kh theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có cơ sở pháp lý, đúng người, đúng tội, không oan sai.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trang A Kh về tội "Giết người". Kiểm sát viên đã đánh giá tính chất, mức độ, điều kiện, hoàn cảnh, nguyên nhân của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Kiểm sát viên đã Phân tích, đánh giá về lỗi của người bị hại trong vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Chang A Kh từ 19 đến 20 năm tù. Ngoài ra còn đề xuất về hình phạt bổ xung, hướng xử lý vật chứng, án phí Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ cần chấp nhận.

Tại phiên tòa hôm nay người bào chữa đưa ra các quan điểm bào chữa cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt cần xem xét tới nhân thân, điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo và xem xét về tính chất, mức độ hành vi, nguyên nhân phạm tội của bị cáo, Lỗi của người bị hại sao cho đảm bảo khách quan, đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự và các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s, e khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 54 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Hội đồng xét xử xét thấy: Việc người bào chữa đề nghị áp dụng điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo là không đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo bởi bị cáo chuẩn bị dao từ nhà mang theo và xông vào nhà để đánh bị hại nên bị hại mới cầm gậy vụt bị cáo. Về việc đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng: Căn cứ mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, tính nguy hiểm cho xã hội nên việc áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, cho bị cáo hưởng mức án dưới khung hình phạt là không phù hợp, chưa đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và không đúng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy chấp nhận một phần.

Tại phiên tòa đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về phần bồi thường trách nhiệm dân sự: Chị Lỳ Mỳ S và bị cáo Trang A Kh đã tự thỏa thuận bồi thường các khoản thổn thất, thiệt hại tổng số là 150.000.000 (Một trăm năm mươi triệu) đồng, Hội đồng xét xử xét thấy thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, không vi phạm điều cấm của pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử ghi nhận thoả thuận của đại diện bị hại và bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ khoản 4 Điều 123 Bộ luật hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

* Tuyên tịch thu tiêu hủy:

1. 01 (một) chiếc đèn pin (loại đèn pin có dây đeo đầu đã qua sử dụng).

2. 01 (một) thùng bìa catton mau xanh đã được niêm phong. Tại nắp thùng bìa catton được dán các giấy niêm phong màu trắng, trên giấy niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của các ông: Nguyễn Văn Tùng, Giàng A Dọ và điểm chỉ ngón trỏ phải của Trang A Khờ cùng 02 hình dấu tròn đỏ của Công an xã Huổi Luông, huyện Phong Thổ và được ghi dòng chữ "Quần áo thu giữ của Trang A Khờ - SN: 1965 trú tại: Bản Huổi Luông 1, xã Huổi Luông, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu hành vi Giết người", bên trong thùng niêm phong có:

+ 01 (một) áo phông màu đen, cổ áo tròn, mặt trước có dòng chữ "VREASCE" màu đỏ;

+ 01 (một) quần lửng, mầu nâu, có khóa kéo và cài cúc, ở mép túi quần bên phải có 01 miếng vải màu đỏ.

3. 01 (một) túi niêm phong bên trong có: 01 (một) con dao dài 32 cm, phần lưỡi dao dài 20 cm, chỗ rộng nhất 3,4 cm, dày 0,2 cm, phần cán gỗ dài 12 cm, đường kính 2,7 cm. Trên mép dán có dán giấy niêm phong trên giấy niêm phong có chữ ký và ghi rõ họ tên của Nguyễn Thị Phương Liên, Chu Thị Thủy và 01 hình dấu tròn của Viện pháp y Quốc gia.

4. 01 (một) túi niêm phong bên trong có: 01 (một) đoạn gỗ có chiều dài 42 cm, đường kính đầu to nhất có kích thước 4 cm x 2,7 cm, đường kính đầu bé nhất có kích thước 2,6 cm x 2,2 cm. Trên mép dán có dán giấy niêm phong trên giấy niêm phong có chữ ký và ghi rõ họ tên của Nguyễn Thị Phương Liên, Chu Thị Thủy và 01 hình dấu tròn của Viện pháp y Quốc gia.

- Trả lại cho bị cáo Trang A Khờ 01 (một) điện thoại di động màu đen đã qua sử dụng, nhãn hiệu S Mobile (loại bàn phím), điện thoại đã qua sử dụng lắp 01 sim số Viettel: trên sim có dãy số 8984048000901684192, số Imei1: 356593064565710; số Imei2: 356593064565728; số Imei3: 365693064565736, số imei4: 356593064565744.

* Về Trách nhiệm bồi thường dân sự.

Căn cứ Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 591 Bộ luật dân sự, bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại đại diện là chị Lỳ Mỳ S, trú tại bản Huổi luông 1, xã Huổi Luông, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu số tiền là 15.000.000 đồng, được khấu trừ 15.000.000 tiền mai táng gia đình bị cáo đã chi phí tại giấy biên nhận ghi ngày 29/11/2023. Bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 135.000.000 đồng.

[7] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch cho bị cáo

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trang A Kh phạm tội *" Giết người";*

1/ Về hình phạt:

1.1.Áp dụng điểm n khoản 1, khoản 4 Điều 123; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trang A Kh 19 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/8/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về Trách nhiệm bồi thường dân sự.

Áp dụng Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 591; Bộ luật dân sự.

Bị cáo Trang A Kh phải bồi thường cho đại diện bị hại là chị Lỳ Mỳ S, địa chỉ: Bản H L 1, xã H L, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu số tiền 135.000.000 (Một trăm ba mươi năm triệu) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại khoản 2 luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a, điều 7b và điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

3/ Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Tuyên tịch thu, tiêu hủy:

1. 01 (một) chiếc đèn pin (loại đèn pin có dây đeo đầu đã qua sử dụng).

2. 01 (một) thùng bìa catton mau xanh đã được niêm phong. Tại nắp thùng bìa catton được dán các giấy niêm phong màu trắng, trên giấy niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của các ông: Nguyễn Văn Tùng, Giàng A Dọ và điểm chỉ ngón trỏ phải của Trang A Khờ cùng 02 hình dấu tròn đỏ của Công an xã Huổi Luông, huyện Phong Thổ và được ghi dòng chữ "Quần áo thu giữ của Trang A Khờ - SN: 1965 trú tại: Bản Huổi Luông 1, xã Huổi Luông, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu hành vi Giết người", bên trong thùng niêm phong có:

+ 01 (một) áo phông màu đen, cổ áo tròn, mặt trước có dòng chữ "VREASCE" màu đỏ;

+ 01 (một) quần lửng, mầu nâu, có khóa kéo và cài cúc, ở mép túi quần bên phải có 01 miếng vải màu đỏ.

3. 01 (một) túi niêm phong bên trong có: 01 (một) con dao dài 32 cm, phần lưỡi dao dài 20 cm, chỗ rộng nhất 3,4 cm, dày 0,2 cm, phần cán gỗ dài 12 cm, đường kính 2,7 cm. Trên mép dán có dán giấy niêm phong trên giấy niêm phong có chữ ký và ghi rõ họ tên của Nguyễn Thị Phương Liên, Chu Thị Thủy và 01 hình dấu tròn của Viện pháp y Quốc gia.

4. 01 (một) túi niêm phong bên trong có: 01 (một) đoạn gỗ có chiều dài 42 cm, đường kính đầu to nhất có kích thước 4 cm x 2,7 cm, đường kính đầu bé nhất có kích thước 2,6 cm x 2,2 cm. Trên mép dán có dán giấy niêm phong trên giấy niêm phong có chữ ký và ghi rõ họ tên của Nguyễn Thị Phương Liên, Chu Thị Thủy và 01 hình dấu tròn của Viện pháp y Quốc gia.

Trả lại cho bị cáo Trang A Kh 01 (một) điện thoại di động màu đen đã qua sử dụng, nhãn hiệu S Mobile (loại bàn phím), điện thoại đã qua sử dụng lắp 01 sim số Viettel: trên sim có dãy số 8984048000901684192, số Imei1: 356593064565710; số Imei2: 356593064565728; số Imei3: 365693064565736, số imei4: 356593064565744.

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa cơ quan Cục Thi hành án Dân sự và cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu hồi 15 giờ 30 phút ngày 21/02/2024)

4/ Án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm, án phí dân sự cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại. Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội

Nơi nhận:
- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKS; CA, Cục THADS tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam C.A tỉnh;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại
- Người bào chữa;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Ngọc Bính